

BIỆT DỊCH KINH TẠP A-HÀM

QUYỀN XV

298. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời tên là Nhân-đà-la với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Gì không biết thọ mạng
Gì biết rõ thọ mạng?
Gì tham đắm thọ mạng
Gì trói buộc thọ mạng?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Sắc không biết thọ mạng
Hành không rõ thọ mạng
Thân ta tham đắm thọ
Ái trói buộc thọ mạng.*

Thiên tử Nhân-đà-la lại nói kệ:

*Như lời Phật đã nói
Sắc không phải thọ mạng
Tại sao cùng ý thức
Mà trở thành thân thể?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Thức dựa Ca-la-la
Đầu tiên Ca-la-la
Ca-la-la sanh bào
Phôi bào sanh cục thịt
Cục thịt sanh bọc cứng*

*Bọc sanh năm chi bào
Năm chi sanh lông, móng
Do đó sanh năm căn
Phân nam nữ khác tướng
Thay đổi mãi không dừng
Do nhân duyên như vậy
Làm gì có thọ mạng?*

Vị trời nghe lời Phật dạy xong, hoan hỷ trở về cung.

M

299. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời tên Thích ca với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ vien, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Đoạn tất cả trói buộc
Lìa bỏ mọi sự việc
Nếu có dạy bảo người
Là Sa-môn bất thiện*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Da-xoa, người nên biết
Các loài bị khổ đau
Người trí nên thương tướng
Thuyết pháp dạy bảo họ
Không nên từ bỏ chúng
Đạo lạc trong đường khổ
La-hán có bi trí
Cứu độ không lỗi lầm.*

Vị trời Thích-ca nghe lời Phật dạy xong, hoan hỷ đánh lẽ trở về cung.

M

300. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Trưởng giả Tối Thắng với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ vien, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Thường học kệ toàn thiện
Thân cận kính Sa-môn
Luôn thích nơi không, tĩnh
Giữ các căn tịch tĩnh.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Thường học kệ toàn thiện
Thân cận kính Sa-môn
Luôn thích nơi không, tịch
Tâm ý luôn định tĩnh.*

Vị trời Trưởng giả Tối Thắng nghe lời Phật dạy xong, hoan hỷ đánh lẽ trở về Thiên cung.

M

301. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Thi-tỳ với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ vien, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Nên sống chung với ai
Nên hòa hợp với ai
Với ai được chánh pháp
Kết quả thắng không lỗi?*

Thế Tôn nói kệ:

*Nên sống cùng Hiền thánh
Cùng Hiền thánh hòa hợp*

*Chánh pháp hỏi bậc hiền
Kết quả thắng không lỗi.*

Vị trời Thi-tỳ nghe lời Phật dạy xong, hoan hỷ đánh lẽ trở về cung.

M

302. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên là Nguyệt Tự Tại, với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viênn, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Tu thiền đến tận cùng
Ăn cỏ, tránh gà, nai
Thành tựu vui từ bỏ
Đạt đến nơi Tứ thiền.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Ai tuy tu thiền kia
Vẫn trong lưới sanh tử
Ai đầy đủ chánh niệm
Độc cư tâm an định
Thoát ra ngoài sanh tử
Như chim khỏi lưới sān.*

Vị trời Nguyệt Tự Tại nghe lời Phật dạy xong, hoan hỷ đánh lẽ, trở về Thiên cung.

M

303. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên là Tỳ-nữu với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viênn, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Những người thân cận Phật
Ai cũng đều hoan hỷ
Làm sao hết mọi người
Vui noi giáo pháp Ngài
Để cho người tu học
Đạt được không phóng dật.*

Thế Tôn nói kệ:

*Giáo pháp thiện thuyết này
Biết đúng không phóng dật
Thì tự tại giữa ma
Ma chẳng làm gì được.*

Thiên tử Tỳ-nữ nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, rồi trở về
Thiên cung.

M

304. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc
nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Bát-xà-la với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả
khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một
bên, nói kệ:

*Tại gia nhiều việc trói
Xuất gia rất cao rộng
Mâu-ni nhở tinh tấn
Thiền định giác hoàn toàn
Mà hoát nhiên đại ngộ
Trí tuệ lớn hiển bày.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Tuy sống giữa sự việc
Vẫn có thể đắc pháp
Người đầy đủ niêm lực
Do thường chuyên tinh định
Chỉ có người minh trí
Chứng đắc pháp Niết-bàn.*

Thiên tử Bát-xà-la nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, rồi trở về
Thiên cung.

M

305. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc
nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên là Tu-thi-ma, cùng với năm trăm thần quyến,
đến gặp Đức Phật, lạy sát chân Ngài, ngồi qua một bên.

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan:

– Trên đời, người nào có thể khen ngợi đúng, thì nên nói thế này:
“Tỳ-kheo Xá-lợi-phất trì giới, hiểu biết rộng, ít dục, biết đủ, thích
sống nơi yên tĩnh, siêng năng tu tập thiền định, có sức chánh niệm lớn,
thành tựu trí tuệ, trí tuệ nhanh nhẹn, sắc bén, biết rõ sự xuất ly, hiểu
rõ Đạo đế, đầy đủ thật trí”.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

– Thưa Thế Tôn, đúng như Ngài dạy, nếu khen ngợi đúng, thì
nên nói thế này: “Tỳ-kheo Xá-lợi-phất trì giới, đa văn đệ nhất... cho
đến thành tựu thật trí”.

Khi các thiên tử nghe Đức Như Lai cùng Tôn giả A-nan tán thán
Trưởng lão Xá-lợi-phất, thì dung mạo của chư Thiên trở nên xinh đẹp,
hào quang trên thân rực rỡ hơn bình thường, chiếu sáng cả khu Kỳ
viên.

Sau khi dung mạo, uy quang, chuyển thành rực rỡ, vị trời Tu-thi-
ma chắp tay hướng Phật, nói kệ:

Xá-lợi-phất đa văn
Mọi người xưng Đại trí
Trì giới khéo điều thuận
Được Thế Tôn tán thán.

Thế Tôn nói kệ:

Xá-lợi-phất đa văn
Xíung đáng là Đại trí
Trì giới khéo điều thuận
Được Thế Tôn tán thán

*Đắc Vô sanh tịch diệt
Phá ma, thân cuối cùng.*

Tu-thi-ma nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đảnh lễ, rồi trở về Thiên cung.

M

306. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Xích Mã với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đảnh lễ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, hỏi:

–Ở nơi nào không có sanh, già, chết; nơi không còn chấm dứt hay phát sanh, chỗ tận cùng của chúng sanh; có thể biết được biên giới ấy không?

Thế Tôn bảo thiên tử Xích Mã:

–Đã không còn sanh, già, chết thì không còn chấm dứt hay phát sanh, không có người đi đến biên giới ấy, cũng không có thể đi đến nơi tận cùng của biên giới ấy.

Thiên tử Xích Mã bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, lời Thế Tôn dạy: “Đã không sanh, già, chết... cho tới không thể đến nơi biên giới của nó”, thật hy hữu, toàn thiện. Tại sao? Nhớ lại thời quá khứ, con từng là vị Tiên tên Xích Mã, đoạn trừ mọi trói buộc của dục, đắc năm thần thông thế tục, thần lực quảng đại, mau lẹ hơn cả nhật nguyệt, đưa chân một bước là có thể qua biển lớn. Con suy nghĩ: “Nay ta có thần lực quảng đại, mau lẹ như vậy, ta nên đi đến biên giới tận cùng của chúng sanh”. Khi ấy, tâm chí con chỉ muốn đến nơi tận cùng của chúng sanh, nên ý tưởng bồn chồn không yên, chỉ trừ lúc rửa tay ăn uống và đại tiểu tiện, trong cả trăm năm cũng không đến được biên giới tận cùng của chúng sanh, rồi qua đời. Thế nên biết Như Lai dạy rất đúng về nơi không sanh, già, chết; nơi không còn phát sanh hay chấm dứt. Muốn đến nơi ấy để biết biên giới của nó thì không thể được.

Phật bảo thiên tử Xích Mã:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Nếu có biên giới của chúng sanh không

sanh, già, chết, không phát sanh, không chấm dứt thì không đúng. Nếu muốn biết điều ấy, thì biên giới của chúng sanh, chính là Niết-bàn. Ai chấm dứt biên giới khổ thì gọi là đến được biên giới của chúng sanh.

Thế Tôn nói kệ:

*Tuy thật có thân lực
Trọn không thể đến được
Tận biên giới chúng sanh
Nếu không đến biên giới
Làm sao chấm dứt khổ?
Thế nên Ta, Mâu-ni
Biết hoàn toàn thế gian
Chỉ có bậc Thắng trí
Hiểu rõ hết biên giới
Phạm hạnh đã lập xong
Biết rõ bờ chúng sanh
Vượt sang bờ giải thoát.*

Thiên tử Xích Mã nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, rồi trở về Thiên cung.

M

307. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại rừng trúc Ca-lan-đà, thuộc thành Vương xá.

Bấy giờ có sáu thiên tử, trước kia là môn đệ của lục sư ngoại đạo. Một tên là Nan Thắng, hai là Tự Tại, ba là Hiển Hiện, bốn là Quyết Thắng, năm là Thời Khởi, sáu là Khinh Lộng.

Vào giữa đêm, sáu vị thiên tử ấy với hào quang rực rỡ khác thường chiếu sáng cả khu Trúc lâm, đều đến gặp Phật, ngồi qua một bên.

Nan Thắng nói kệ:

*Tỳ-kheo thật đáng chê
Luôn luôn tự cầm chế
Ai thấy nghe họ sống
Người ấy rời các ác.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiên tử Tự Tại nói kệ:

*Khổ hạnh thật đáng chê
Ngăn cấm tự thân mình
Đoạn ác khẩu giận cãi
Khổ vui đồng Thế Tôn
Nơi bậc Chủ của pháp
Không tạo các điều ác.*

Thiên tử Hiển Hiện nói kệ:

*Chặt chém gây thương hại
Hay tế lửa nhiều cách
Đều không quả thiện ác
Ca-diếp nói như vậy.*

Thiên tử Quyết Thắng nói kệ:

*Ni-càn-nhã-dề Tử
Thường dạy như thế này
Ngày đêm tu khổ hạnh
Trừ bỏ nói dõi trá
Đã gân bộc La-hán
Dụ vào chỗ Thế Tôn.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Từ nay gọi các ngươi
Dù một hay đông người
Ta xem đều thúi mục
Đồng như là thây chết
Làm sao đặt chó hoang
Ngang vua sư tử được
Người tôn đám lõa hìn
Rất ác ưa nói dõi
Như các ngoại đạo ấy
Họ rất xa La-hán*

Lại có thiên tử nói kệ:

*Kẻ thực hành khổ hạnh
Rất đáng chê, hủy báng*

www.daitangkinh.org

*Tuy sống nơi yên tĩnh
Uống công làm việc khổ
Mong Ngài giúp đỡ họ
Đay bão hướng dẫn họ
Sanh lên cõi Sắc giới
Sống vui nơi cõi Phạm.*

Thế Tôn nói kệ:

*Sắc giới trong thế giới
Nơi này và chỗ khác
Cùng tại giữa hư không
Có ánh sáng rất lớn
Tất cả cảnh giới ấy
Đều rót trong bầy ma
Ví như người bắt cá
Dùng lưới tóm bầy cá.*

Lại có vị trời nói kệ:

*Nói lỗi hữu và dục
Các ác do huyền si
Đều đoạn trừ tất cả
Tán thán dứt dục buộc
Phải đến lẽ vị ấy
Cúng đường và khen ngợi
Vì sao làm như vậy?
Vị ấy là Thế Tôn.*

Có vị trời lại nói kệ:

*Nói lỗi hữu và sân
Các ác do huyền si
Đã đoạn trừ tất cả
Tán thán diệt sân buộc
Phải đến lẽ vị ấy
Cúng đường và khen ngợi
Vì sao làm như vậy?
Vị ấy là Thế Tôn.*

Một vị thiên lại nói kệ:

*Nói lỗi hữu và si
Các ác do huyễn si
Đã đoạn trừ tất cả
Tán thán người đoạn si*

Một vị thiên nói kệ:

*Nói lỗi hữu, kiêu mạn
Các ác do huyễn mạn
Đã đoạn trừ tất cả
Tán thán dứt kiêu mạn.*

Một vị thiên nói kệ:

*Nói lỗi hữu, các kiến
Các ác do huyễn kiến
Đã đoạn trừ tất cả
Tán thán trừ các kiến.*

Một vị trời nói kệ:

*Nói lỗi hữu, chấp ái
Các ác do huyễn ái
Đã đoạn trừ tất cả
Tán thán người đoạn ái.*

Một vị trời nói kệ:

*Các núi ở Vương xá
Tỳ-phú-la lớn nhất
Các núi trên quả đất
Tuyết sơn vĩ đại nhất
Thế giới ở bốn phương
Trên dưới và bốn hướng
Với Trời, Người trong đó
Như Lai là tối tôn.*

Chư Thiên nghe lời Phật dạy, đều nói kệ khen, hoan hỷ tán thán và trở về Thiên cung.

M

Kệ tóm lược:

*Nhân-dà-la hối tuổi
Đoạn tất cả kết phược
Nói Trưởng giả thiện xưng
Thi-tỳ hối sống chung
Rất nhanh hối biên giới
Bà-hầu hối vui lớn
Đại hỷ Tỳ-nữu hối
Bát-xà-la kiến trì
Tu ma hối thứ nhất
Ngoại đạo hối các kiến.*

M

308. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Ma-khư với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viênn, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Giết ai, được ngủ yên
Hại ai, không còn buồn
Diệt trừ một pháp gì
Được bậc Thánh khen ngợi?*

Thế Tôn nói kệ:

*Giết sân, ngủ yên ổn
Hại sân, không còn buồn
Gốc độc của sân hận
Giả người thân, hại người
Diệt sạch một pháp này
Được Hiền thánh khen ngợi.*

Ma-khư nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, rồi trở về Thiên cung.

M

309. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Di-khư với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Làm sao được chói sáng
Rực rỡ giữa thế gian
Bậc nào là Vô thương
Chiếu sáng rực hơn hết
Nghĩa thâm diệu như vậy
Xin Phật dạy cho con!*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Các vật trong thế gian
Có ba loại chiếu sáng
Ba loại sáng ấy là
Mặt trăng, mặt trời, lửa.
Thường trong ngày và đêm
Chiếu sáng khắp mọi nơi
Trên trời đến nhân gian
Chỉ Phật sáng hơn hết.*

Thiên tử Di-Khư nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, rồi trở về Thiên cung.

M

310. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Đàm-ma-thi với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Hiện nay Bà-la-môn
Đã đoạn ba dục hữu*

*Không còn mong các hữu
Cuối cùng làm gì nữa.*

Thế Tôn nói kệ:

*Bà-la-môn không còn
Nghĩ làm việc gì nữa
Lợi nước chân chạm đáy
Đến tận bờ bên kia
Nếu chân không chạm đáy
Không thể đến bờ kia.
 Tay chân đều vận động
Mới là đang làm việc.
 Lấy việc này ví dụ
Làm sáng nghĩa không làm.
Này Đàm-ma, nên biết
Đã sạch hết các lậu
Ở đời sống cuối cùng
Lỗi các hữu, ái, dục
Đều đoạn trừ tất cả
Vượt qua biển tử sanh.*

Thiên tử Đàm-ma nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, rồi trở về
Thiên cung.

M

311. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc
nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Đa-la-kien-đà với hào quang rực rỡ, chiếu
sáng cả khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi
qua một bên, nói kệ:

*Đoạn trừ bao nhiêu pháp
Dứt bỏ bao nhiêu pháp
Tiến tu bao nhiêu pháp
Tỳ-kheo đắc mấy pháp*

*Tu tập trừ mây pháp
Vượt qua khỏi dòng thác?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Trừ năm dục thủ ấm
Lìa bỏ năm buộc, che
Tinh tấn tu năm căn
Thành tựu ngũ phần thân
Tỳ-kheo làm như vậy
Vượt qua biển sanh tử.*

Thiên tử Đa-la-kiện-đà nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, trở về Thiên cung.

M

312. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Ca-mặc với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, bạch Thế Tôn:

–Thế nào là khó làm được việc khó làm?

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Khó làm người có học
Đầy đủ giới và định
Thoát mọi sự buộc ràng
Điềm tĩnh mà an lạc.*

Thiên tử Ca-mặc thưa Thế Tôn:

–Đúng như lời Ngài dạy, yên tĩnh rất là khó.

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Hiện nay này Ca-mặc
Khó được mà muốn được
Ngày đêm tu định ý
Tất an ổn tĩnh mặc.*

Ca-mặc bạch Phật:

–Tâm ý thật khó định.

Thế Tôn nói kệ:

*Dịnh giữ tâm loạn động
Giữ vững tâm khó trụ
Phá hủy hết lưỡi chết
Chứng đắc được thánh trí.*

Ca-mặc lại bạch Phật:

–Đường quá hiểm trở làm sao vượt qua?

Phật nói kệ đáp:

*Kẻ phàm tất đọa hiểm
Đọa rồi chẳng biết ra
Hiền thánh qua đường hiểm
An ổn thoát đi ra.*

Ca-mặc nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, trở về Thiên cung.

M

313. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trùi tên Ca-mặc với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viễn, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Tham dục và sân hận
Lấy gì làm căn bản
Vui không vui sợ hãi
Vì sao có như vậy
Bé con ôm vú mẹ
Tinh ý từ đâu sanh?*

Thế Tôn nói kệ:

*Từ ái sanh tâm ta
Như cây Ni-câu-đà
Rẽ sanh ra từ đất
Lại đi sâu vào đất
Bò đi khắp mọi nơi*

*Ái đắm sanh từ dục
Cũng như dây ma lâu
Quấn phủ lên cây rừng
Nếu biết gốc của nó
Đa-xoa nên chặt bỏ
Thì vượt biển tử sanh
Qua rồi không thọ khổ.*

Thiên tử Ca-mặc nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ, trở về Thiên cung.

M

314. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trùi tên Chiên-đàn với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viênn, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Con hỏi Đức Cù-đàm
Đại trí tuệ thù thắng
Trù khử các chướng ngại
Thấy biết hết tất cả:
Phải dừng ở chỗ nào
Tu tập giáo pháp gì
Không còn sợ, đời sau
Được quả báo toàn thiện?*

Thế Tôn nói kệ:

*Trù bỏ ý, ác ngôn
Thân không làm điều ác
Dù sống ở gia đình
Bố thí như nước chảy
Tín tâm thường thọ giới
Chánh niệm, cho tài sản
Chư Thiên đến ở chung
Tu học các pháp trên*

*Ai thân tâm chuyên cần
Không sợ gì đời sau.*

Thiên tử Chiên-đàn nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ trở về Thiên cung.

M

315. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời tên Chiên-đàn với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Làm sao vượt dòng thác
Ngày đêm luôn tinh tấn
Trong dòng cuồng lưu này
Sóng lớn rất dữ dội
Không có nơi bám vịn
Chẳng có chỗ đặt chân
Giữa dòng dữ sâu mạnh
Ai không bị cuốn chìm?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Hộ trì giới trọng vẹn
Tâm định đầy trí tuệ
Chánh niệm quán thân tâm
Thì vượt sự khó vượt
Trừ khử những dục tưởng
Vượt qua dòng kết sử
Chấm dứt nghiệp khát ái
Không bị đắm giữa dòng.*

Thiên tử Chiên-đàn nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lẽ trở về Thiên cung.

M

316. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trùi tên Ca-diếp với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, bạch Phật:

– Thưa Tỳ-kheo, con muốn nói về điều thắng lợi của Tỳ-kheo.

Phật bảo Ca-diếp:

– Cho phép người nói!

Ca-diếp nói kệ:

*Tỳ-kheo luôn chánh niệm
Tâm hoàn toàn giải thoát
Các dục và mong cầu.
Đạt đến nơi vô cầu
Biết rõ trong thế gian
Hữu cầu và vô cầu
Xả ly tất cả hữu
Không còn chứa sở hữu.
Nên gọi là Tỳ-kheo
Có công đức thù thắng.*

Thiên tử Ca-diếp nói kệ này xong, hoan hỷ đánh lẽ trở về Thiên cung.

M

317. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trùi tên Ca-diếp với hào quang rực rỡ, chiếu sáng cả khu Kỳ viêng, đến gặp Đức Phật, đánh lẽ sát chân Ngài, ngồi qua một bên, bạch Phật:

– Thưa Đại đức Tỳ-kheo, con muốn nói về công đức của Tỳ-kheo.

Phật dạy:

– Này Ca-diếp, hãy nói tùy ý.

Ca-diếp liền nói kệ:

*Tỳ-kheo đủ chánh niệm
Tâm thiện xảo giải thoát
Nguyễn cầu đắc Niết-bàn
Đã biết rõ thế gian
Về hữu và phi hữu
Biết rõ các pháp không
Đây gọi là Tỳ-kheo
Thoát hữu, chứng Niết-bàn.*

Thiên tử Ca-diếp nói kệ này xong, hoan hỷ đánh lẽ, trở về Thiên cung.

Kệ tóm lược:

*Ma-khư hỏi sự hại
Di-khư hỏi chiếu sáng
Đàm-ma tụng nên làm
Da-la thừa sở đoản
Cực nan và phục tăng
Ca-mặc quyết hai nghi
Thật trí và vượt lưu
Lời nói của Chiêm-dàn
Vô cầu hữu, phi hữu
Hai bài Ca-diếp nói.*

M

318. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật du hóa ở nước Ma-kiệt-đà, muốn đến cung điện của Dạ-xoa Quật-mặc.

Dạ-xoa Quật-mặc đến gặp Đức Phật, đánh lẽ, ngồi qua một bên, bạch Phật:

– Thưa Thế Tôn, cầu mong Như Lai và chúng Tỳ-kheo ở lại trong cung điện của con.

Thế Tôn im lặng nhận lời.

Dạ-xoa Quật-mặc muốn sắp đặt, bày biện chỗ ở của Phật và chúng Tăng, liền hóa ra năm trăm cung điện với đầy đủ giường tòa

năm; lại hóa ra năm trăm lò lửa cháy rực rỡ, nhưng không có khói, thỉnh Đức Phật ở phòng trên trong cung, năm trăm Tỳ-kheo tùy theo thứ tự ở các phòng.

Sau khi Đức Như Lai vào phòng, an tọa, Dạ-xoa Quật-mặc đứng một bên, nói kệ:

*Được chánh niệm là vui
Thường chánh niệm cũng vui.
Chánh niệm thường không quên
Chánh niệm được ngũ yên
Chánh niệm vui bậc Hiền
Không hại, không đánh đập.
Không thắng cũng không thua
Với tất cả chúng sanh
Đem lòng Từ thương khắp
Không bao giờ oán ghét
Đây chính là vui lớn
Không vui nào qua được.*

Dạ-xoa Quật-mặc nói kệ ấy xong, hoan hỷ đánh lẽ, trở về cung.

M

319. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở Bạch sơn, với Tôn giả Tượng Hộ là thị giả.

Vào đêm nọ, Thế Tôn đang đi kinh hành dưới mưa lâm râm, sấm chớp sáng lòa. Khi ấy trời Đế Thích hóa ra tòa nhà bằng lưu ly báu che bên trên Đức Phật. Sau khi biến hóa, Đế Thích đến nơi đánh lẽ sát dưới chân Phật. Đức Như Lai vẫn tiếp tục kinh hành.

Thời đó, dân chúng nước ấy, khi trẻ con khóc không nín, thường đem quỷ Bạc-câu-la ra dọa. Theo thường pháp của chư Phật, thầy chưa vào phòng, đệ tử không được vào phòng nghỉ trước.

Tôn giả Tượng Hộ suy nghĩ: “Đêm nay đã khuya, nhưng Thế Tôn chưa nghỉ, ta nên giả làm quỷ Bạc-câu-la gây sự sợ hãi để Ngài đi nghỉ”.

Sau khi suy nghĩ, Tượng Hộ mang dụng cụ giả quỷ, đến đầu đường kinh hành, nói với Phật:

–Sa-môn! Sa-môn! Quỷ Bạc-câu-la đến.

Thế Tôn bảo Tượng Hộ:

–Ngươi quá ngu si, nên đem quỷ Bạc-câu-la để dọa Ta. Chẳng lẽ ngươi không biết là Như Lai đã đoạn trừ hết mọi kinh hãi từ lâu, không còn sợ gì nữa hay sao?

Thích Đê-hoàn Nhân thấy sự việc ấy xong, bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, trong Phật pháp cũng có những người xuất gia như vậy sao?!

Phật bảo Thiên đế:

–Này Kiều-thi-ca, tộc họ của Cù-đàm rất rộng rãi, dung nạp rất nhiều hạng, loại. Người như vậy, không bao lâu cũng sẽ đắc pháp thanh tịnh.

Thế Tôn nói kệ:

*Ai với pháp của mình
Đủ hạnh Bà-la-môn
Đến được bờ bên kia
Hết các kết hữu lậu.
Ai với pháp của mình
Đủ hạnh Bà-la-môn
Gọi là đến bờ kia
Quán các thọ diệt hết.
Ai với pháp của mình
Đủ hạnh Bà-la-môn
Đến được bờ bên kia
Quán diệt tận của nhân.
Ai với pháp của mình
Đủ hạnh Bà-la-môn
Đến được bờ bên kia
Quán tịch diệt kết sử.
Ai với pháp của mình
Đủ hạnh Bà-la-môn
Đến được bờ bên kia
Quán sanh, lão, bệnh, tử.
Ai với pháp của mình
Đủ hạnh Bà-la-môn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Đến được bờ bên kia
Vượt khỏi Tỷ-xá xà
Và bờ Bạc-câu-la.*

Để Thích nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đảnh lê, rồi trở về Thiên cung.

M